

MỘT SỐ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ THU HÚT, PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO LÀ DU HỌC SINH NGOÀI NƯỚC

VŨ TÚ QUYÊN (*)

HOÀNG HẰNG (**)

Tóm tắt: Toàn cầu hóa, quốc tế hóa là xu thế phát triển hiện nay của thế giới. Việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng được yêu cầu của công dân toàn cầu trong xã hội ngày càng phát triển trở thành nhu cầu của Việt Nam nói riêng, các nước trên thế giới nói chung. Do đó, việc tham khảo và áp dụng những kinh nghiệm từ các quốc gia có hệ thống giáo dục chất lượng cao sẽ giúp Việt Nam cải thiện hệ thống giáo dục, thu hút sinh viên quốc tế và nâng cao vị thế của nước ta trên bản đồ giáo dục quốc tế.

Từ khóa: Du học; kinh nghiệm quốc tế; nguồn nhân lực chất lượng cao.

Abstract: Globalization and internationalization are the existing development trends of the world. Training high-quality human resources to meet the requirements of global citizens in an increasingly developing society has become an essential task of Vietnam in particular and countries around the world in general. Therefore, referring to and applying experiences from countries with high-quality education systems will help Vietnam improve its education system, attract international students and enhance our country's position on the international education map.

Keywords: Oversea study; international experience; high-quality human resources.

Ngày nhận bài: 30/11/2024 Ngày biên tập: 27/12/2024 Ngày duyệt đăng: 20/01/2025

1. Những con số ấn tượng về du học sinh Việt Nam

Du học ngoài nước là việc một cá nhân chọn đi học ở một quốc gia khác bên ngoài quốc gia nơi họ đang sinh sống với mục đích bổ sung kiến thức và chuyên môn để đáp ứng nhu cầu học tập cá nhân hoặc theo yêu cầu của các tổ chức, cơ quan tài trợ. Du học sinh sẽ có cơ hội tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến nâng cao giá trị bằng cấp, phát triển các kỹ năng sống, mở rộng mối quan hệ quốc tế, cơ hội làm việc toàn cầu và cả việc có thể nhận được quốc tịch mới. Việt Nam là một trong những nước có lượng du học sinh khá lớn, theo thống kê của UNESCO, tính đến tháng 10/2023, du học sinh Việt Nam tại Nhật Bản (hơn 44.100 người), Hàn Quốc

(gần 25.000 người), Mỹ (hơn 23.100 người), Úc (hơn 14.000 người), Canada (gần 9.000 người)⁽¹⁾. Ngoài ra, theo nghiên cứu của INTO⁽²⁾ được thực hiện vào năm 2022, trong số 1.000 sinh viên Gen Z và 500 phụ huynh tại Việt Nam cho biết ba lựa chọn hàng đầu (và lựa chọn số 1) cho điểm đến du học của du học sinh Việt Nam lần lượt là Anh (57% trong top 3 của sự lựa chọn và 23% là lựa chọn số 1), Úc (lần lượt là 52% và 18%), Mỹ (46% và 20%). Theo kết quả khảo sát tuyển sinh sinh viên quốc tế của Tổ chức Dịch vụ sinh viên Nhật Bản (JASSO), tính đến tháng 3/2022, trong số top 5 quốc gia có số lượng sinh viên quốc tế theo học đông nhất thì Việt Nam đứng thứ 2 (37.405 người), sau Trung Quốc (103.882 người).

Du học ngày càng trở nên phổ biến, không chỉ là cơ hội cho sinh viên nâng cao kiến thức mà còn là chiến lược để các quốc gia thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao từ nước ngoài. Theo thống kê của

(*) TS; Thư ký Khoa học, Hội đồng Lý luận Trung ương

(**) Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Giáo dục và Du lịch Alpha Global

UNESCO, giai đoạn 2021-2022, Việt Nam có 132.000 du học sinh đi du học, chiếm 37% thị trường Đông Nam Á, đứng trước Malaysia (16%), Indonesia (16%) và Thái Lan (9%)⁽³⁾.

Nghiên cứu của Công ty tư vấn giáo dục quốc tế Acumen cho biết “Đông Nam Á là khu vực nguồn quan trọng cho sinh viên quốc tế và là hạt nhân cho các chương trình giáo dục xuyên quốc gia. Với sự gia tăng quan tâm từ các tổ chức quốc tế đang tìm kiếm sự đa dạng hóa trên khắp các thị trường nguồn, mô hình cung cấp, lĩnh vực môn học và trình độ học vấn, Đông Nam Á đang trở thành tâm điểm chú ý nhờ vào đặc điểm nhân khẩu học thuận lợi, nhu cầu về giáo dục chất lượng và tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ⁽⁴⁾. Theo ICEF Monitor (Công ty giáo dục toàn cầu) cho rằng “Việt Nam vẫn là một trong những thị trường tăng trưởng quan trọng nhất ở Đông Nam Á. Đây là nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất trong khu vực và tầng lớp trung lưu dự kiến sẽ tăng thêm hơn 40 triệu người vào năm 2025. Đây cũng là thị trường du học sinh lớn thứ tư của Úc, lớn thứ sáu của Mỹ, là nước lớn thứ năm của Canada và cũng là một trong 20 nguồn du học sinh ngoài EU hàng đầu của Vương quốc Anh”⁽⁵⁾.

2. Một số kinh nghiệm quốc tế về thu hút du học sinh thông qua hoạt động tuyển sinh du học

Để thu hút nhân lực quốc tế thông qua hoạt động tuyển sinh du học, các tổ chức và các quốc gia thường áp dụng các chiến lược như: nghiên cứu thị trường và phân tích đối tượng; xây dựng thương hiệu và chiến lược marketing; cung cấp các chương trình học bổng và hỗ trợ tài chính; xây dựng mối quan hệ với các đối tác quốc tế; tư vấn và hỗ trợ chuyên nghiệp; liên tục đổi mới và phát triển. Việc thu hút nhân lực quốc tế qua hoạt động tuyển sinh du học đòi hỏi sự kết hợp giữa các chiến lược marketing hiệu quả, cung cấp các chương trình học tập và hỗ trợ phù hợp, cùng việc xây dựng mối quan hệ và cộng đồng học thuật rộng lớn. Những nỗ lực này giúp các quốc gia và các trường đại học không chỉ thu hút mà còn duy trì được nguồn nhân lực quốc tế chất lượng cao và mang lại lợi ích dài hạn cho cả hai bên.

Hàng năm, các quốc gia Mỹ, Úc, Canada, Hàn Quốc... đều tổ chức rất nhiều hoạt động tuyển sinh như hội chợ du học, triển lãm du học, workshop du học. Những hoạt động này được tổ chức với quy mô lớn ở các thành phố lớn như Hà Nội, Sài Gòn, Đà Nẵng. Trước mỗi sự kiện, công tác truyền thông rất được quan tâm. Hầu hết các đơn vị tư vấn du học tại Việt Nam sẽ được mời tham dự, cập nhật nhiều chính sách hỗ trợ rất hấp dẫn. Những chương trình du học được nâng cấp liên tục, chỉ riêng hoạt động du học có thể kể đến những chương trình như: du học hè, trải nghiệm hè, du học tiếng, du học chuyên ngành, du học việc làm, thực tập sinh, du học trao đổi, du học học bổng, du học tiến cử... Mỗi chương trình có thể đáp ứng với nhiều nguyện vọng của du học sinh Việt Nam.

Để tìm hiểu nhu cầu và nguyện vọng của học sinh cũng như phụ huynh, các cơ sở đào tạo ở nước ngoài thường xuyên thực hiện các nghiên cứu về thị trường và phân tích đối tượng để đưa ra các chương trình phù hợp. Nghiên cứu của INTO chỉ ra các ưu tiên hàng đầu về lựa chọn điểm đến của sinh viên Việt Nam là: 1) Có được trải nghiệm và sự tiếp xúc phù hợp với lĩnh vực muốn theo đuổi; 2) Chất lượng giáo dục cao hơn nhiều so với trong nước; 3) Cơ hội cho sinh viên quốc tế làm việc sau khi tốt nghiệp; 4) Khả năng làm việc trong khi học. Ngoài ra, là các yếu tố về an toàn, chi phí học tập và sinh hoạt, đặc biệt là danh tiếng của trường đại học.

3. Bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam trong việc thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao từ hoạt động du học

Để “Xây dựng và thực hiện có hiệu quả chiến lược hợp tác và hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo. Phấn đấu đưa nước ta trở thành một quốc gia mạnh về giáo dục và đào tạo ở khu vực, bắt kịp với trình độ tiên tiến của thế giới, tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc tế”⁽⁶⁾ trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, Việt Nam cần:

Một là, đầu tư cơ sở vật chất. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho các trường đại học để đáp ứng kịp thời với yêu cầu giảng dạy và học tập. Cần có thư viện đầy đủ tài liệu và phòng thí nghiệm hiện đại nhằm tạo điều kiện cho sinh viên thực

hành và tìm hiểu sâu hơn về chuyên ngành được đào tạo, gắn lý thuyết với thực tiễn.

Hai là, đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giảng viên. Cần khuyến khích phương pháp học chủ động, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia vào các hoạt động thực hành, các dự án, chương trình nghiên cứu khoa học. Sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập giúp sinh viên tiếp cận với các tài nguyên học tập phong phú và hiện đại. Bên cạnh các kiến thức chuyên môn, cần tăng cường đào tạo các kỹ năng mềm cũng như kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phản biện cho sinh viên. Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, workshop, trao đổi văn hóa để phát triển kỹ năng xã hội cho sinh viên.

Xây dựng các chương trình học hấp dẫn: cung cấp các chương trình đào tạo đa dạng, đặc biệt là trong các lĩnh vực có nhu cầu cao như công nghệ thông tin, kinh doanh, tài chính, du lịch và ngôn ngữ... có các chương trình bồi dưỡng, đào tạo định kỳ để nâng cao năng lực chuyên môn cho giảng viên. Khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu, thực hiện các dự án khoa học, nhất là tham gia các dự án nghiên cứu và giao lưu với các chuyên gia quốc tế để cập nhật kiến thức thực tế và nâng cao chất lượng giảng dạy. Cần có các quỹ hỗ trợ, tạo điều kiện cho sinh viên và giảng viên thực hiện các dự án nghiên cứu và phát triển.

Ba là, tăng cường hợp tác quốc tế. Thiết lập các mối quan hệ đối tác với các trường đại học và tổ chức giáo dục quốc tế để tạo cơ hội trao đổi sinh viên và giảng viên.

Bốn là, có các chương trình học bổng và hỗ trợ tài chính. Thiết lập các chương trình học bổng dành cho sinh viên quốc tế để giảm bớt gánh nặng tài chính và khuyến khích họ lựa chọn Việt Nam là điểm đến học tập.

Năm là, tăng cường liên kết giữa các cơ sở đào tạo và các tổ chức, đơn vị tuyển dụng, xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động. Tạo cơ hội thực tập tại các doanh nghiệp để hiểu rõ hơn về môi trường làm việc và nhu cầu thực tế của thị trường. Cơ sở đào tạo cần hợp tác với doanh nghiệp để phát triển chương trình đào tạo, đảm bảo nội dung giáo dục phù hợp với nhu cầu tuyển dụng.

Cần có các chương trình tư vấn hướng nghiệp giúp sinh viên định hướng phát triển nghề nghiệp phù hợp.

Sáu là, hỗ trợ định cư và tạo cơ hội việc làm cho sinh viên quốc tế. Thiết lập các dịch vụ hỗ trợ cho sinh viên quốc tế, bao gồm tìm kiếm chỗ ở, dịch vụ chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ các thủ tục giấy tờ cần thiết. Xây dựng mối quan hệ với các doanh nghiệp địa phương để cung cấp cơ hội thực tập và việc làm cho sinh viên quốc tế trong quá trình học tập.

Bảy là, quảng bá thông tin, văn hóa, tổ chức các hội thảo và triển lãm giáo dục. Sử dụng các nền tảng mạng xã hội, trang web và các kênh thông tin trực tuyến để chia sẻ thông tin về chương trình học, cuộc sống và văn hóa Việt Nam và các thành tựu của sinh viên quốc tế. Tham gia các sự kiện giáo dục quốc tế để quảng bá về hệ thống giáo dục Việt Nam và thu hút sinh viên tại các quốc gia khác. Tổ chức các chương trình văn hóa và giao lưu giữa sinh viên quốc tế và sinh viên Việt Nam nhằm giúp họ hòa nhập và cảm thấy được chào đón.

Để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, Việt Nam cần học hỏi từ những kinh nghiệm thành công của các quốc gia khác, đồng thời áp dụng các phương pháp, chính sách phù hợp với tình hình và nhu cầu thực tiễn của đất nước. Việc chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao sẽ góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của Việt Nam trong tương lai./.

Ghi chú:

(1), (4) <https://25064694.fs1.hubspotusercontenteu1.net/hubfs/25064694/Key%20Trends%20Southeast%20Asia%202024%20V1.pdf?>

(2) INTO thuộc Tập đoàn INTO University Partnerships, thành lập vào năm 2005, là một tập đoàn giáo dục độc lập, liên kết với các trường đại học uy tín trên thế giới nhằm giúp sinh viên quốc tế có cơ hội Du học Vương quốc Anh, Mỹ.

(3) <https://insights.acumen.education/key-trends-in-south-east-asia-2024>

(5) <https://monitor.icef.com/2022/09/parents-and-in-person-counselling-key-factors-in-recruiting-vietnamese-students/>

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.59.